

TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BA
NHÀ ĐẤT

I- PHẦN TƯ KẾ KHAI

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân: Nguyễn Văn Loát

CMND số _____ ngày _____ Nơi cấp _____

- Địa chỉ cư trú: Cô Đồi, Cẩm Thướng

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân: Lê Thị Ngân

CMND số _____ ngày _____ Nơi cấp _____

- Địa chỉ cư trú: Cô Đồi, Cẩm Thướng

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thừa kế...)

mua bán

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà: cấp IV diện tích 45 m²
+ Chất lượng nhà _____

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch: thôn cô đồi và cẩm thướng
+ Diện tích đất chuyển dịch: 98,2 m²
+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất _____

- Trị giá nhà đất theo giá thị trường: 22,000,000,000

Ngày 27 tháng 2 năm 1995.
Người khai
(Kí, ghi rõ họ, tên)

Lê Thị Ngân

II- PHẦN KIỂM TRA TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CỦA
CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Họ và tên cán bộ kiểm tra Ngô Thanh Bình
- 2/ Thực trạng nhà đất:
- Nhà
 - + Loại nhà _____ diện tích 91,2
 - + Chất lượng nhà _____
 - Đất
 - + Diện tích đất chuyển dịch _____ 91,2
 - + Loại đất, hạng đất, vị trí đất L2/VN
- 3/ Trị giá nhà đất theo giá thị trường 35.000.000 đ
- 4/ Thuế suất 2% %
- 5/ Lệ phí trước bạ phải nộp: 700.000 đ đồng
- Viết bằng chữ (Ba trăm ngàn đồng chẵn)

Ngày 28 tháng 2 năm 1995
Trưởng phòng thuế
Duyệt, ký

Xuân

Ngày 28 tháng 2 năm 1995
Cán bộ kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Bình
Ngô Thanh Bình

HỢP ĐỒNG BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Nguyễn Văn Lợi* tuổi: *77* CMTND số: **
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Cố Đồi, Cẩm Thủy, Thanh*
- Họ và tên vợ: *Phan Thị Bé* tuổi: *77* CMTND số: **
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Cố Đồi, Cẩm Thủy, Thanh*
- Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: ** phố: *Cố Đồi*
- Phường: *Cẩm Thủy* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số: *3* Tờ bản đồ số: *77* diện tích đất theo giấy cấp: *108* m².
- Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua gồm: nhà chính: ** m², nhà phụ: *15* m² thuộc thửa đất số: *3* Tờ bản đồ số: *77* diện tích đất chuyển dịch: *98,2* m²
- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch
Nhà phụ xây cấp 4 mái lợp ngói.
- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)
- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

*- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 2265PS
do UBND tỉnh Hải Thủy cấp ngày 10.1.1991.
(Vào sổ lần số: 477/QSDĐ - HD)*

BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Lưu Văn Thái* tuổi: *33* CMTND số: **
- Nghề nghiệp: *Công nhân lao động tại Công ty Điện*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Huế, C. H. Cố Đồi*
- Họ và tên vợ: *Lê Thị Ngân* tuổi: *28* CMTND số: **
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Cố Đồi, Cẩm Thủy, Thanh*
- Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.
- Giá cả hai bên đã thỏa thuận: *22.000.000,00*
- Viết bằng chữ: *Hai mươi hai triệu đồng chẵn*
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam,

- Trị giá tài sản chuyển dịch tại thời điểm trước đây 25.000.000 đ
Viết bằng chữ: Ba mươi triệu đồng chẵn
Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này;
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

Loat

Ngày 27 tháng 2 năm 1995

NGƯỜI MUA KÝ TÊN

Li Thi Ngân

CHỨNG NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 27 tháng 2 năm 1995

Tôi: Trần Văn Quý chức vụ: Công chứng viên

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

- Ông: Nguyễn Văn Loat tuổi 77 CMTND số: \
cấp tại: \, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Cố An, Cẩm Thủy, RTH

- Bà Phan Thị Bé tuổi 77 CMTND số: \
cấp tại: \, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Cố An, Cẩm Thủy, RTH

- Ông: \ tuổi \ CMTND số: \
cấp tại: \, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

- Bà: Li Thi Ngân tuổi 28 CMTND số: \
cấp tại: \, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Cố An, Cẩm Thủy, RTH

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi. Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu
- Quyền số: 04
- Trang số: 139
- Số T. lý 1457
- Thu lệ phí công chứng

(*Bảy chục ngàn đồng chẵn*)



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
26. 1 1995	<p>Chuyển quyền sử dụng cho ông Vũ Văn Ninh.</p> <p>Diện tích 108^{m²} (Một trăm lẻ tám)</p> <p>Đồng ý cho chuyển quyền theo luật đất đai ngày 26-1-95</p> <p><i>[Signature]</i></p> <p><i>[Stamp]</i> CHỦ TỊCH Huyện Tân Hòa</p>	

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý:

- 1- Phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi của người sử dụng đất theo các điều 24,26,45,48,49 Luật đất đai.
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và ngoài sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải làm báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số 226589

TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

A- PHẦN TỰ KÊ KHAI

1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất: Mỹ Thanh Lạc
(Tên tổ chức, nếu là tổ chức)

2/ Địa chỉ: Cố An - Xã Cẩm Hưng

3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 276 ngày 10-1-1991
tháng _____ năm _____ do UBT Hải Hưng cấp cấp)
(cơ quan cấp)

Lô đất số 77 số địa chính (hay bản đồ địa chính xã
phường, thị trấn) Xã Cẩm Hưng thị xã Hải Dương

4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 10 x 20 m2
- Chuyển nhượng 400x m2
- Chuyển đổi _____ m2

5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất

6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa

7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lên thứ

8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có)

9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có)

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

KÁC NHAN VÀ NGƯỜI KHAI CỦA

UBND XÃ, PHƯỜNG.
(Ký, đóng dấu)

Ngày 27 tháng 2 năm 1995

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lạc



CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa

B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 922 m²
- Chuyển nhượng 922 m²
- Chuyển đổi ----- m²
- 2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: Đất ở -----

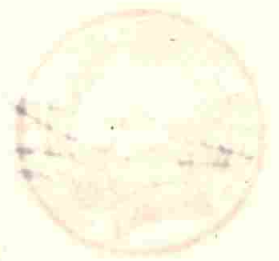
- 3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa -----
- 4/ Giá đất tính thuế 60.000đ đ/m²
- 5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ I -----
- 6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền 5.892.000đ đồng
- 7/ Thuế suất 20% %
- 8/ Số thuế phải nộp 1.178.000đ đồng
- 9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật ----- đồng
- 10/ Số thuế còn phải nộp: 1.178.000đ -----
- (Viết bằng chữ (Một triệu một trăm bảy mươi tám ngàn đồng))

Cán bộ kiểm tra tính thuế
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ngô Thanh Bình

Ngày 28 tháng 2 năm 1995
Thu trưởng cơ quan thuế
(ký tên, đóng dấu)

Xuân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu THH 02
Sê ri: BN 93
Quyền số: 2



BIÊN LAI THU LỆ PHÍ

(Liên 2: Giao người nộp lệ phí)

NE 000089

In tại (x) nghiệp In Hải Hưng

Họ tên người nộp tiền Ông Nguyễn Văn Loát

Địa chỉ Đồi 1

Lý do thu 33000

Ba Ba ngàn đồng chẵn

Số tiền (ghi bằng số) Ba Ba ngàn đồng chẵn

(ghi bằng chữ)

T. Q.ũ
[Signature]

Ngày 23 tháng 2 năm 1995

Người thu tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]

252